

Một Thời Bất Nháo

Nguyễn Đình Cống

9 - Chuyện Bị Thu và Đi Nhận Lại Hộ Chiếu

Cuối năm 1987, không biết từ đâu tung ra tin, những coopérant ký hợp đồng từ 1987 trở về sau không được cấp vé máy bay về nước sau năm đầu tiên. Điều này làm các bạn vừa sang hoang mang, lo lắng. Không biết ai đã nghĩ ra mẹo sang Ba Lan mua vé máy bay để về nước nghỉ hè. Chẳng là thời gian này Hàng không Ba Lan được Liên xô bao cấp. Ba lan bán vé thu đô la còn máy bay Liên xô chuyên chở khách. Vé mỗi chuyến Ba Lan Hà Nội chỉ hơn 100 đô la, mua vé chỉ cần trình hộ chiếu và vé có giá trị trong 12 tháng.

Đầu năm 1988 Nguyễn Lê Ninh đi nghỉ đông ở Ba Lan, mang theo hộ chiếu của Dương Học Hải, Đào Hữu Vinh và Lê Đức Thắng để mua hộ vé. Từ Angiê đi máy bay sang Tiệp khắc rồi đi tàu hỏa tiếp đến Ba Lan. Do sơ suất nhỏ mà trên tàu hỏa Lê Ninh bị Công an Tiệp phát hiện và tịch thu 3 hộ chiếu, bị giữ để điều tra, bị báo về cho sứ quán của ta ở Praha. Sứ quán Praha thông báo cho sứ quán Angiê, lúc này do ông Vũ Toàn làm Đại sứ. Ông Toàn, thông qua Nguyễn Xuân Đăng, chỉ thị cho đơn vị chuyên gia ở Chlep họp kiểm điểm. Nhận được chỉ thị, đơn vị có 2 luồng ý kiến. Một số cho rằng phải họp để kiểm điểm, nhưng nên làm chiếu lệ, loa qua, chỉ cần lập biên bản báo cáo cho Sứ quán. Đó là cách làm để đối phó. Một số khác cho rằng không việc gì phải họp, không kiểm điểm ai cả, việc xảy ra chỉ là rủi ro nhỏ. Cuối cùng chẳng họp, chẳng kiểm điểm mà chỉ có những lời đàm tiếu vui vẻ. Nhưng phải làm sao để lấy lại hoặc xin cấp lại các hộ chiếu. Sau một thời gian các hộ chiếu được công an Tiệp trả cho Sứ quán ở Praha vì vậy Sứ quán ở Angiê không cấp hộ chiếu mới mà phải tìm cách lấy hộ chiếu cũ về.

Có 3 phương án được đặt ra:

- 1- Thượng sách: Sứ quán ta ở Angiê kết hợp cử cán bộ ngoại giao sang Tiệp công tác rồi cầm hộ chiếu về. Nếu không thể kết hợp công tác để có công tác phí của nhà nước thì các đương sự góp tiền để cho cán bộ ngoại giao đi về.
- 2- Trung sách: Nếu có một vài chuyên gia y tế đi nghỉ, sang Tiệp chơi thì Sứ quán Angiê làm công văn, đề nghị Sứ quán Praha bỏ các hộ chiếu vào phong bì, niêm phong như hồ sơ ngoại giao, nhờ chuyên gia mang về.
- 3- Hạ sách: Đơn vị phải cử người sang Tiệp, nhận mang về.

Hai phương án đầu không được chấp nhận, phải dùng PA 3. Đơn vị họp và nhất trí cử tôi đi. Tôi vui vẻ nhận lời, bàn giao công việc nhờ anh Ninh dạy thay trong 1 tuần. Vấn đề còn lại là phải hoàn thiện thủ tục (mua vé máy bay, xin visa xuất cảnh) và xin phép Hiệu trưởng. Rồi phải nghĩ ra được lý do để nói dối khi xin phép (vì mọi người thống nhất là không nói thật chuyện bị tịch thu hộ chiếu). Đã có cuộc hội ý kéo dài nhiều giờ của một nhóm 5 người (kiểu như họp thường vụ đảng ủy) gồm Lê Văn Thường, Nguyễn Phúc Trí, Nguyễn Lê Ninh, Ngô Phú An, Nguyễn Đình Cống để nghĩ ra điều bịa, lấy làm lý do trình bày. Bàn luận mãi rồi cũng tìm được điều nói dối và phổ biến cho toàn đơn vị để ai có hỏi thì trả lời thống nhất.

Khi tôi đến gặp Hiệu trưởng Boukais có anh Ninh đi cùng. Chúng tôi là 2 thầy giáo được Hiệu trưởng quý trọng, tin cậy. Sau khi chào nhau, Boukais hỏi: Hai ông đến gặp tôi chắc có chuyện gì quan trọng cần chỉ bảo hoặc góp ý. Tôi nói: Không có chuyện gì, chỉ là tôi muốn xin ông tạm nghỉ vài ngày để sang Tiệp Khắc có việc. Boukais hỏi: việc cá nhân hay của tập thể. Tôi nói là việc cá nhân và chuẩn bị trình bày lý do, nhưng chưa kịp nói thì Boukais đã tiếp: Ai chứ ông Cống cần nghỉ vì việc cá nhân thì xin cứ nghỉ, Boukais chỉ hỏi xem tôi nghỉ mấy ngày, có cần ông hỗ trợ gì không, và đã bố trí người dạy thay chưa. Tôi trả lời: Cám ơn ông, tôi chỉ cần ông biết và cho phép là đủ, tôi cần nghỉ tối thiểu là 3 ngày, tối đa là 1 tuần, còn việc dạy thay, mọi sự đã có ông Lê Ninh đảm nhận. Lúc này anh Ninh nói: Xin ông an tâm, tôi hứa làm tốt công việc của ông Cống trong thời gian ông ấy vắng mặt.

Boukais nói thêm: Tôi biết máy bay đi Tiệp mỗi tuần chỉ có một chuyến, vào thứ 5, sáng đi, chiều về cùng trong 1 ngày, như vậy trong vòng 3 ngày thì ông đi về bằng cách nào. Thôi ông cứ nghỉ tối thiểu là 1 tuần cho rộng rãi, thứ 5 tuần này đi, thứ 5 tuần sau về. Ông còn chịu sự quản lý của Sứ quán. Vậy các ông còn phải xin phép Sứ quán và tôi muốn biết ông đã được Sứ quán cho phép. Tôi giải thích: Nếu ông thấy không tiện để tôi

nghỉ dài ngày thì 3 ngày là đủ. Chỉ cần 1 ngày thứ 5 ở Tiệp là xong việc, thứ 6 tôi sẽ từ Tiệp đi Rumani để thứ 7 bay từ Ru về Angiê.

Qua việc Boukais không hỏi lý do làm tôi tỉnh ngộ ra một điều về sự tôn trọng chuyện riêng tư của con người. Nhờ việc tôn trọng này mà làm cho người ta bớt được sự dối trá. Nếu Boukais hỏi lý do thì tôi đã phạm tội nói dối mà ông ta cũng không biết được sự thật. Việc đã quá gấp, trong hạn nửa tháng phải có hộ chiếu cho các bạn. Đơn vị đã cử anh người đi Sứ quán (cách 300 km) xin xác nhận cho phép tôi đi Tiệp. Anh Bằng đã nhận việc này, đi về trong 1 ngày. Đề xin Visa được nhanh chóng cần nhờ người địa phương quen thân với công an dẫn đi, chỉ sau 1 buổi anh Ninh đã tìm được người như vậy và người bạn đó đã dẫn tôi đến công an, làm 1 nhóang là xong (thông thường phải mất ít nhất 3 ngày).

Máy bay từ Thủ đô Angiê đi Tiệp mỗi tuần chỉ có 1 chuyến vào thứ 5. Hôm ấy thứ hai và không còn chỗ. Thấy tôi có vẻ quá thất vọng, người bán vé khuyên: Nếu ông không vội xin cứ đợi, may ra có người trả lại vé. Hoặc ông có số điện thoại thì để lại, khi có ai trả vé chúng tôi sẽ báo. Thôi thì đành đợi và cầu Trời khấn Phật phù hộ. Vừa đợi tôi vừa tìm phương án khác là đi máy bay sang một nước gần đó như Ba Lan, Đức hoặc Rumani (Đi đến mỗi nơi cũng chỉ có 1 chuyến mỗi tuần, vào các ngày khác nhau) rồi đi tàu hỏa sang Tiệp. Đi Liên xô có nhiều chuyến bay hơn, nhưng từ Mạc Tư Khoa đến Praha khá xa. Đợi đến gần cuối buổi, nhận được lời thông báo: Vừa có người trả 1 vé, nhưng..., nhưng là vé loại 1, ông có đi không. Tôi đồng ý mua ngay, về nhà chuẩn bị để thứ ba đi tàu lên Sứ quán lấy giấy giới thiệu đi nhận hộ chiếu, thứ 4 chuẩn bị vài thứ hàng mang sang Tiệp để nhờ gửi về nước và sáng thứ 5 lên máy bay. Nghĩ rằng đi vé hạng nhất, được mang theo 30 kg hành lý nên cố tranh thủ đi chọn mua các hộp sữa đầu xù còn thời hạn khá dài. Đến Tiệp tôi sẽ nhờ Lê Bá Huế (đang làm nghiên cứu sinh ở Praha) ghép các hộp sữa vào với thùng hàng của cậu ấy để gửi về nước cho vợ đi bán kiếm lãi.

Khi làm thủ tục lên máy bay tôi bị một phút suýt đứng tim. Người đi vé hạng nhất đi một đường riêng, ai cũng sang trọng, tay xách cái cặp nhẹ nhàng, chẳng ai có hành lý nặng nề như tôi. Giữa đám người ấy tôi tỏ ra lạc lõng. Khi hai thùng hàng nặng của tôi được băng chuyền đưa đi một đoạn thì bỗng nhiên có lệnh dừng lại. Tôi bàng hoàng nghĩ đến việc hàng bị giữ vì trong đó có quá nhiều sữa hộp, bị cấm xuất. Đang nghĩ cách khai báo thì được mời đến chỗ kiểm tra hộ chiếu. Họ bảo: Ông chưa thể xuất cảnh sang Tiệp được. Câu nói như gáo nước lạnh dội vào đầu. Tôi cố bình tĩnh, hỏi tại sao. Họ bảo: hộ chiếu của ông chưa thấy có visa cho nhập cảnh của Tiệp. Tôi thở phào như trút được gánh nặng. Chẳng là từ trước đến nay chưa có một người Việt nào đi vé hạng nhất nên công an ở tuyến này không biết thủ tục. Tôi giải thích là tôi dùng hộ chiếu công vụ của Việt Nam và theo hiệp ước tương trợ Varsovi thì đi lại giữa các nước trong khối đó không cần visa. Họ bảo thế à và ra hiệu cho băng chuyền tiếp tục hoạt động.

Tôi định sau khi nhận hộ chiếu của các bạn sẽ nhờ Sứ quán bỏ vào phong bì, niêm phong, ngoài ghi là tài liệu ngoại giao gửi Sứ quán tại Angiê, để lỡ ra có bị khám xét thì không bị tịch thu như anh Ninh đã bị. Thế mà không cách gì xin làm được việc ấy. Họ trả lời làm thế là không đúng quy trình ngoại giao. Tôi có mang về được thì mang, còn không thì cứ gửi lại để những ai có hộ chiếu đó đến nhận. Tôi hỏi, những người đó đang ở Angiêri, làm sao họ đến Tiệp được khi không có hộ chiếu. Họ giải thích: Sứ quán ở Angiêri phải cấp hộ chiếu tạm thời cho những người đó. Sau này tôi mới tỉnh ngộ ra là mình còn thiếu một cái phong bì kèm theo lời đề nghị. Thôi thì đành liều, cầu xin Trời Phật phù hộ cho qua khỏi. Tôi có gần 1 tuần đi chơi, thăm bạn bè người quen ở Tiệp và tranh thủ mua hàng mang về bán ở Angiêri.

Sau 1 tuần, tôi dứt 3 hộ chiếu vào túi trong của áo vét và ra sân bay. Xuống máy bay khoảng 7 giờ chiều, tôi đi ngay tàu hỏa, gần 2 giờ sáng về đến Chlep. Quá khuya, không còn tắc xi. Những người cùng xuống ga đã được người nhà đem ô tô đến đón về hết. Tôi đang thần thờ thì có một thanh niên đến hỏi về đầu. Tôi nói là Coopérant, đang dạy học tại INES de Chlep, định về khu nhà khách của trường. Anh ta nói là đi đón người nhà nhưng không gặp, rất tiếc, anh ta đi theo hướng ngược lại, nếu đi cùng đường anh ta sẽ chờ tôi về. Tôi tỏ lời cảm ơn và tìm một chỗ ngồi trong phòng đợi nhà ga, chờ trời sáng. Được một chốc người thanh niên quay lại, mời tôi lên xe để đưa về. Anh ta nói, khi đã biết tôi là thầy giáo thì không thể để tôi ở lại một mình qua đêm trong phòng đợi tàu. Dù có phải đi ngược đường thì anh ta cũng phải chờ tôi về mới an tâm. Tôi về đến nơi lúc hơn 2 giờ sáng. Đứng giữa sân, nhìn lên các phòng của các bạn, thấy đèn sáng, biết rằng nhiều bạn đang thức đợi tôi về. Đứng giữa sân tôi nói to « Về rồi ». Mọi người mở cửa chạy xuống, vui như đón một chiến binh từ mặt trận.

Gần đây, sau khi thôi giữ chức Hiệu trưởng trường ĐH Xây dựng, trong một buổi có đông bạn bè, Nguyễn Lê Ninh đã vỗ vai tôi, giới thiệu với mọi người: « Đây là người hùng của các chuyên gia giáo dục ở Chlep, đã đi từ Angiê sang Tiệp khắc để nhận lại hộ chiếu cho các giáo sư Dương Học Hải, Lê Đức Thắng, Đào Hữu Vinh».

10 - Mua Xe Honda Bãi Rác

Vào những năm 1985-1990, một trong các món hàng các chuyên gia VN làm việc ở Châu phi mua bán kiếm lời là Xe Honda cũ nhập từ Nhật. Lịch sử gọi là xe mô tô second hand, thực tế là xe phế thải, được một số công ty cho thu nhặt từ bãi rác thải, đóng thùng công tại nơ gửi về Việt Nam. Có 2 con đường chính mua xe cũ. Thứ nhất là Công ty ngoại thương TOSERCO Hà Nội, trụ sở ở Giảng Võ, thu mua về bán lại bằng đô la (Phải nộp trước đô la cho công ty), chuyên gia mua về để dùng hoặc bán lại lấy tiền Việt, hưởng một khoản lời. Thứ hai là các chuyên gia gửi tiền sang cho công ty Nhật (một số công ty tổ chức làm việc này, gửi quảng cáo tiếp thị đi các nơi). Mỗi đợt có một vài người đứng ra tổ chức Hội mua xe, một lúc vài công tại nơ. Một người đại diện, thu nhận đơn đặt hàng và tiền, gửi chuyển khoản và hợp đồng qua Nhật. Công ty nhật nhận được tiền sẽ thông báo Vận đơn. Người nhà các chuyên gia sẽ nhận xe ở Hải Phòng hoặc Hà Nội, chia nhau theo hồ sơ của vận đơn. Ban đầu các xe như vậy phải đóng thuế nhập cảng. Mỗi xe cũ bán ra thị trường được khoảng trên dưới một cây vàng.

Từ 1987 có sự thay đổi. Xe của các chuyên gia nghĩa vụ được miễn thuế. Nghe đâu kết quả đó là do một số thầy ở Đại học Bách khoa, bạn của cô Phan Lương Cẩm đã vận động được ông Võ Văn Kiệt ra quyết định miễn thuế cho các chuyên gia Châu Phi. Từ đó việc nhập xe cũ trở nên sôi động, có người gửi mua một lúc trên 10 chiếc. Đặt mua xe loại nào để bán được giá, việc đó phụ thuộc vào thị hiếu đường phố, do các cô mua bán xe máy chỉ đạo. Các chuyên gia ở Châu Phi nhận được lệnh của người nhà đặt loại xe màu ốc bươu, kim vàng giọt lệ. Tra khảo hết các thông báo chào hàng, tra khắp tài liệu tham khảo mà không biết đó là loại xe của hãng nào, mang ký hiệu gì để ghi cho đúng. Các Hợp đồng và tiền được liên tiếp chuyển sang Nhật và các công tại nơ xe cũ chuyển về Việt Nam. Câu chuyện các chuyên gia thường hỏi nhau là ở nhà đã báo nhận được xe chưa, bán được bao nhiêu. Thế rồi một sự cố không ngờ tới đã xảy ra, làm cho các chuyên gia mất trắng hàng chục vạn đô la. Đó là vụ SAWASO nổi tiếng.

Công ty Sawaso xuất hiện chậm hơn, mới từ đầu năm 1988. Họ gửi thư chào hàng có rẻ hơn các công ty khác vài giá, thu hút được khá nhiều hợp đồng. Khoảng đầu năm 1989 các công tại nơ của Sawaso gửi về đều đặn. Nhưng rồi từ cuối 1989 họ không gửi nữa. Trước khi về nước kết thúc 3 năm làm hợp đồng (tháng 10 năm 1989) tôi dồn toàn bộ số lương của năm cuối cùng gồm 1200 đô gửi vào hội mua xe của Sawaso ở Chlep do GS Lê Văn Thường và Đào Hữu Vinh làm hội trưởng, với hy vọng sau khi nhận được xe sẽ bán được từ 3 đến 4 cây vàng. Thời bây giờ (2017) thì số tiền 1200 đô la hoặc 3 cây vàng, tuy lớn nhưng nhiều người kiếm được. Vào năm 1989 đó là cả một gia tài đáng kể. Tuy vậy tôi chỉ mất vào loại trung bình, có một số người mất gấp đôi, gấp ba so với tôi, thuộc loại mất gần hết thu nhập. Những người chưa kịp gửi mua xe của Sawaso thờ phào nhẹ nhõm, tránh được, vì không vội tham rẻ mà tránh được tổn thất. Cũng có một số người chủ trương kiếm được đồng đô la nào thì « giắt vào lưng quần » mang về, không làm kiểu « phóng cầu nhi truy » (thả chó ra rồi đuổi theo để bắt lại). Đại diện cho nhóm này có lẽ là GS Dương Học Hải. Anh Hải về nước trước tôi, nhờ tôi thanh toán. Dự kiến số tiền còn được nhận khoảng 400 đô la. Tôi hỏi anh có muốn đặt mua xe honda không, nếu thừa tiền thì không sao, nếu thiếu tôi sẽ cho mượn. Ban đầu anh đồng ý, nhưng giữa chừng gửi thư sang bảo được bao nhiêu cứ mang về, không gửi mua xe. Trong số các chuyên gia đi Châu Phi tôi biết chắc anh không làm cừu vụn, còn có buôn lậu hay không thì cho đến bây giờ tôi không biết và không hỏi.

Chuyện Sawaso không gửi xe khi đã nhận nhiều tiền tôi chỉ được biết vào đầu năm 1990, sau khi đã về nước vài tháng. Chúng tôi, những nạn nhân đang ở Hà Nội, họp nhau vài lần bàn kế hoạch kiện cáo, nhờ các cán bộ ở Sứ quán Nhật bản giúp đỡ đòi lại tiền. Nghe đâu ông chủ Sawaso không phải cố tình lừa đảo, không cố tình gian lận mà vì gia đình bị tai nạn, ông ta bị phá sản nên không còn khả năng thực hiện hợp đồng, cũng không thể trả lại tiền. Thôi thì đành ngậm ngùi chịu mất trắng. Tổng kết lại trong suốt thời gian làm chuyên gia tôi bị mất chỗ này, chỗ kia, bị lừa bởi người này người nọ vào khoảng gần một nửa thu nhập (do được trả

lượng, do tiền công làm cứu vạt và tiền lãi do buôn lậu). Ôi, Sawaso, một công ty khắc tinh của các coopérant Việt Nam trong thời gian 1988-1990.

Việc mua xe cũ hoặc các hàng khan hiếm khác thông qua công ty ngoại thương TOSERCO thì chắc chắn hơn nhưng lời lãi không được bao nhiêu. Điều quan trọng là phải mua bằng ngoại tệ. Mà ngoại tệ phải được chứng minh nguồn gốc. Chúng tôi, các chuyên gia, khi về nước có quyền mang theo vài ngàn đô la, nhưng lần về cuối cùng, có bao nhiêu tôi đã gửi vào chỗ mua xe hết rồi, làm 1 chuyến cứu vạt được 200. Qua Mạc Tư Khoa tôi gặp người quen, mượn được 1000 đô, hẹn về Hà Nội trả bằng tiền Việt. Có tiền đô tôi lại gửi vào Toserco để mua xe bãi rác.

Một hôm, trên 40 người tập trung từ sớm ở Giảng Võ để nhận xe theo giấy hẹn. Thế nhưng đến khoảng 9 giờ vẫn không có ai tiếp. Mọi người nhón nháo vì không có tổ chức, không ai bảo được ai. Trong tình hình đó tôi nghĩ thử tập hợp xem có được không. Tôi đứng ra nói to với mọi người: « *Thưa bà con, tôi là một khách hàng như bà con, tôi là thầy giáo tại trường Đại học Xây dựng, tên là Nguyễn Đình Cống. Tôi thấy chúng ta nên tổ chức lại để làm việc với Toserco chứ không nên từng người nhón nháo như thế này. Tôi đề nghị cử ra một ban đại diện gồm 3 người. Có ai trong bà con có quen biết với Toserco hoặc tự thấy có khả năng làm đại diện trong những việc như thế này xin hãy đứng ra tự nhận nhiệm vụ thay mặt tập thể. Hoặc giả bà con biết ai có thể đảm trách được thì giới thiệu. Riêng tôi, rất tiếc là tôi tự thấy chưa có đủ kinh nghiệm và kiến thức làm việc này* ». Nhiều ý kiến đề xuất: « *Chúng tôi tán thành ý kiến cử đại diện. Thôi bác Cống nhận làm đi, chúng tôi tin nhiệm bác* ». Tôi nói: « *Được bà con tin nhiệm thì tôi sẽ cố gắng, vậy xin hỏi có ai phản đối không* ». Không có phản đối. Tôi mời thêm một bà và một ông nữa, cùng tôi là 3 người. Tôi chỉ xem tướng mạo rồi chọn chứ cũng chưa biết tên và ở đâu. Cả hai người vui vẻ nhận lời cùng tôi làm đại diện. Tôi hỏi bà con có nhất trí không, mọi người vỗ tay.

Thì ra là hàng chưa về, họ còn chờ thỉnh thị cấp trên xem nên trả lời với khách hàng như thế nào. Tôi nói nên trả lời đúng sự thật, đừng nghĩ ra mưu mẹo dối trá. Họ viết một vài điều cam kết rồi cùng 3 người chúng tôi ra nói chuyện với bà con trong không khí vui vẻ, thông cảm. Hồi ấy mua được một xe mô tô nhặt từ bãi rác của Nhật mang về là một thắng lợi đối với nhiều người.